

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí mua sắm trang phục
cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 ngày 22/11/2019; Luật số 98/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ; số 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020; số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Thông tư số 94/2021/TT-BQP ngày 16/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về ban hành tiêu chuẩn TCVN/QS 1822:2021, Trang phục Dân quân tự vệ;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Số 687/NQ-HĐND ngày 03/11/2025 về việc phê chuẩn Đề án Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026-2030; số 704/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 tỉnh Thanh Hóa; số 705/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về việc phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1720/TTr-STC ngày 13/02/2026 về việc phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí mua sắm trang phục cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí mua sắm trang phục cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa năm 2026, như sau:

1. Dự toán kinh phí: 44.914.332 nghìn đồng (*Bốn mươi bốn tỷ, chín trăm mười bốn triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

2. Nội dung: Mua sắm trang phục cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa năm 2026.

3. Danh mục trang phục mua sắm: Theo tiêu chuẩn và niên hạn sử dụng quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và Thông tư số 94/2021/TT-BQP ngày 16/7/2021 của Bộ Quốc phòng về việc ban hành tiêu chuẩn TCVN/QS 1822:2021, Trang phục Dân quân tự vệ. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn và niên hạn trang phục mua sắm cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa đảm bảo theo đúng quy định.

4. Đơn vị thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa.

5. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi lĩnh vực quốc phòng - an ninh địa phương (kinh phí mua sắm trang phục và vật chất, công cụ, dụng cụ theo Luật Dân quân tự vệ; Dự bị động viên) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2026.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2026.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, thẩm quyền phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và việc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định; đồng thời, có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ về báo cáo, công bố thông tin với cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực XI có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát; chủ động theo dõi, hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo quy định. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI có quyền từ chối các khoản chi không đủ điều kiện chi theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo quy định hiện hành của pháp luật; tham mưu đề xuất,

báo cáo những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh có trách nhiệm:

- Quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các bước tiếp theo theo đúng trình tự thủ tục mua sắm, lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung.

- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lĩnh vực tài chính - ngân sách và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các quyết định của mình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (TĐN17547).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

Phụ lục

Dự toán mua sắm trang phục Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa năm 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	TỔNG CỘNG				44.914.332.000
I	Mua sắm trang phục DQTV				44.585.832.000
1	Bộ quần áo đông cán bộ	Bộ	3.204	810.000	2.595.240.000
2	Áo đông mặc trong cán bộ	Cái	3.204	220.000	704.880.000
3	Bộ quần áo xuân hè cán bộ	Bộ	3.204	708.000	2.268.432.000
4	Bộ quần áo chiến sĩ	Bộ	40.250	500.000	20.125.000.000
5	Caravat	Cái	1.400	60.000	84.000.000
6	Giày da đen	Đôi	2.200	445.000	979.000.000
7	Giày vải	Đôi	20.000	130.000	2.600.000.000
8	Bít tất	Đôi	45.000	30.000	1.350.000.000
9	Mũ mềm	Cái	15.000	80.000	1.200.000.000
10	Mũ cứng	Cái	15.000	110.000	1.650.000.000
11	Dây lưng	Cái	15.000	91.000	1.365.000.000
12	Bộ quần áo mưa cán bộ	Bộ	1.400	410.000	574.000.000
13	Áo mưa chiến sĩ	Tầm	12.000	80.000	960.000.000
14	Sao mũ cứng	Cái	10.000	13.000	130.000.000
15	Sao mũ mềm	Cái	10.000	13.000	130.000.000
16	Áo ấm	Cái	4.648	520.000	2.416.960.000
17	Chăn đơn	Cái	3.264	780.000	2.545.920.000
18	Màn tuyen	Cái	3.264	80.000	261.120.000
19	Chiếu cói	Cái	3.264	55.000	179.520.000
20	Đệm giường DQTT	Cái	1.480	860.000	1.272.800.000
21	Ba lô DQTT	Cái	1.480	320.000	473.600.000

STT	Nội dung	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
22	Áo lót DQTT	Cái	3.140	65.000	204.100.000
23	Quần lót DQTT	Cái	3.140	55.000	172.700.000
24	Khăn mặt DQTT	Cái	3.140	34.000	106.760.000
25	Gối DQTT	Cái	1.480	160.000	236.800.000
II	Chi phí khác				328.500.000
1	Thẩm định giá				120.000.000
2	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu				119.500.000
3	Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu				89.000.000

Ghi chú:

- Các mặt hàng trên là trang phục DQTV mới 100%. Kiểu dáng, màu sắc, chất lượng, chi tiết yêu cầu về ngoại quan, nguyên liệu, kỹ thuật được tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ; Thông tư số 94/2021/TT-BQP ngày 16/7/2021 về việc ban hành tiêu chuẩn TCVN/QS 1822:2021, Trang phục Dân quân tự vệ. Bộ CHQS tỉnh chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn và niên hạn trang phục mua sắm cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa đảm bảo theo đúng quy định.

- Dự toán mua sắm trang phục cho lực lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa năm 2026 là mức chi tối đa, đã bao gồm các loại thuế, chi phí cho bốc xếp, vận chuyển bàn giao trong phạm vi tỉnh Thanh Hóa.